TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN
*****

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------o0o-------

Bản án số: 39/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 29/4/2022
V/v tranh chấp: hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Trần Huy Long

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Kim Hoa và ông Trần Đức Hảo

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Kiều Trang - Kiểm sát viên

Ngày 29/4/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vinh mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 23/2022/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24 ngày 29/3/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953; Nơi ĐKHKTT: khối Y, phường H, thành phố V, tỉnh N; Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Viết H, sinh năm 1949; Nơi ĐKHKTT: khối Y, phường H, thành phố V, tỉnh N; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của Bà Nguyễn Thị L thì bà L và Ông Nguyễn Viết H kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào ngày 14/3/1975. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H thường ghen tuông, hành hung, chửi bới. Nay bà L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên xin được ly hôn với ông H.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị H1, sinh ngày 10/02/1977; Nguyễn Thị H2, sinh ngày 14/01/1979 và Nguyễn Viết H3, sinh ngày 11/4/1981. Hiện nay các con đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Bà L không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Ông Nguyễn Viết H trình bày:

Về quan hệ tình cảm: Ông H thừa nhận điều kiện, thời gian vợ chồng kết hôn, thời gian chung sống nh- bà L trình bày là đúng. Ông H có thừa nhận là có ghen tuông, tính tình ông H nóng nảy nên có lúc có hành hung bà L. Bà L làm đơn xin ly hôn thì ông H không đồng ý ly hôn. Tại phiên tòa, ông H có ý kiến là nếu bà L vẫn nhất quyết xin ly hôn thì ông H cũng đồng ý.

Về con chung: Ông H cũng thừa nhận vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị H1, sinh ngày 10/02/1977; Nguyễn Thị H2, sinh ngày 14/01/1979 và Nguyễn Viết H3, sinh ngày 11/4/1981. Hiện nay các con đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Ông H cũng không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng.

Về phần nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn xử cho Bà Nguyễn Thị L được ly hôn với Ông Nguyễn Viết H.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị L làm đơn yêu cầu được ly hôn với Ông Nguyễn Viết H nên Tòa án thụ lý vụ án Hôn nhân và gia đình để xem xét, giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, Nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1]. Về quan hệ tình cảm: Bà Nguyễn Thị L và Ông Nguyễn Viết H kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện , có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố V, tỉnh N vào ngày 14/3/1975. Hôn nhân của họ là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H thường ghen tuông, hành hung, chửi bới. Nay bà L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên xin được ly hôn với ông H. Ông H thừa nhận có ghen tuông nên xảy ra mâu thuẫn. Hiện nay, nếu bà L nhất quyết xin ly hôn thì ông H cũng đồng ý.

Xét thấy tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Bà L đã không còn tình cảm với ông H, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà L, xử cho bà L được ly hôn với ông H.

[2.2]. Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị H1, sinh ngày 10/02/1977; Nguyễn Thị H2, sinh ngày 14/01/1979 và Nguyễn Viết H3, sinh ngày 11/4/1981. Hiện nay các con đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[2.3]. Về tài sản: Bà L và ông H đều không cầu Toà án giải quyết nên miễn xét.

[2.4]. Về án phí: Bà L là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên cần miễn án phí cho bà L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28, điều 147, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án, xử:

Về tình cảm: Bà Nguyễn Thị L được ly hôn với Ông Nguyễn Viết H.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị L được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Huy Long

Nơi nhận:
- *VKSND TP. Vinh*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *UBND P. H*
- *Lưu*